

Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 04 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Th, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Xóm BD, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Ma Đình T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Xóm BD, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Th và anh Ma Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Th và anh Ma Đình T tự nguyện ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trương Thị Th và anh Ma Đình T có 02 con chung là Ma Anh Thư, sinh ngày 05/02/2018 và Ma Nhật Phương, sinh ngày 29/12/2021. Khi ly hôn chị Trương Thị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là Ma Anh Thư và Ma Nhật Phương cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T do chị Th tự nguyện không yêu cầu, anh T nhất trí.

2.3. Về tài sản chung và các khoản cho vay, khoản nợ chung: Chị Trương Thị Th và anh Ma Đình T đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006418 ngày 12 tháng 02 năm 2025, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, chị Trương Thị Th được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- UBND xã ĐM, huyện Đ;
- (ĐKKH số 17 ngày 26/03/2015)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiểm